TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-PT
Ngày 12-5-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Chiến.

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Vũ;

Ông Hồ Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trần Ngọc S, do có kháng cáo của đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Ngọc S, sinh năm 1975, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường N, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; có vợ tên: Nguyễn Thị T2 (đã ly hôn) và 04 người con; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 16-11-2022 và có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:

- *Bị hại*: Anh Lê Trọng T3, sinh năm 1989 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại T3: ông Lê Trọng Q, sinh năm 1958; nơi cư trú: ấp 4, xã N, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là người đại diện theo pháp luật (cha của anh T3); có mặt.

- *Bị đơn dân sự*: Chị Phùng Thị Hồng N, sinh năm 1992; nơi cư trú: đường L, khu phố 5, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04-4-2022, Trần Ngọc S là người có giấy phép lái xe hạng E và điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-066.69, do chị Phùng Thị Hồng N đứng tên sở hữu, lưu thông trên đường Tỉnh lộ 785, hướng từ thị trấn Tân Châu đi thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Khi S điều khiển xe ra khỏi khu vực thị trấn Tân Châu đến khu vực thuộc tổ 9, ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, lúc này phía trước có anh Lê Trọng T3, sinh năm 1989, cư trú tại ấp T, xã H, huyện Tân Châu đang đi bộ từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải theo hướng di chuyển của S. Khi T3 đi đến làn đường xe ô tô của S đang lưu thông thì có dừng lại, sau đó lại tiếp tục đi nên do S thiếu quan sát phía trước, không xử lý kịp dẫn đến xe ô tô do S điều khiển đụng vào anh T3. Tai nạn xảy ra làm anh T3 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh sau đó tử vong.

Tại Cơ quan điều tra Trần Ngọc S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tại phiên tòa Trần Ngọc S khai, khi điều khiển xe ô tô ra khỏi khu vực thị trấn Tân Châu thấy có dáng người đi qua đường từ khoảng cách xa, trong tình trạng nghi say rượu, vừa đi vừa nghe điện thoại, không nhìn đường nhưng đến khu vực giữa đường do người này đi nhanh nên S không kịp xử lý mới gây tai nạn.

- Kết luận giám định số 446/KL-KTHS, ngày 07-4-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu máu ghi thu của anh Lê Trọng T3 có nồng độ cồn trong máu là 130,896mg/100ml máu.

- Kết luận giám định pháp y về tử thi số 57/2022/TT, ngày 25-4-2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận nguyên nhân chết đối với anh Lê Trọng T3: Chấn thương sọ não.

- Tại Phiếu đo nồng độ cồn, ngày 04-4-2022 của Công an huyện Tân Châu, xác định nồng độ cồn trong người Lê Trọng T3 là 0,000mg/L khí thở.

∗ Kết quả thu giữ vật chứng: 01 xe ô tô biển số 50H-066.69, số khung: RLEFRR90NLV000614, số máy: 4HK1-0FC421.

∗ Về trách Nệm dân sự: Chị Phùng Thị Hồng N đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân.

- Tại phiên tòa, ông Lê Trọng Q là người đại diện hợp pháp của anh T3 yêu cầu bị cáo Trần Ngọc S cùng chị Phùng Thị Hồng N có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền chi phí cho việc mai táng 170.000.000 đồng (gồm các khoản như tiền mua quan tài; chi phí chôn cất; chi phí mua các vật dụng cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang; tiền thuê xe chở T3 đi cấp cứu và từ bệnh viện về nhà), tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền

220.000.000 đồng, khấu trừ số tiền chị N đã giao 20.000.000 đồng, còn lại 200.000.000 đồng.

- Chị Nguyễn Thị D là người đại diện hợp pháp của cháu Lê Trọng Đ yêu cầu bị cáo Trần Ngọc S cùng chị Phùng Thị Hồng N có nghĩa vụ liên đới cấp dưỡng nuôi cháu Đ một lần 50.000.000 đồng cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ các Điều 585, 591, 593 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Trần Ngọc S và chị Phùng Thị Hồng N có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho người đại diện hợp của bị hại là cho ông Lê Trọng Q số tiền 220.000.000 (hai trăm, hai mươi triệu) đồng. Ghi nhận chị Phùng Thị Hồng N đã bồi thường số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nên bị cáo Trần Ngọc S và chị Phùng Thị Hồng N còn phải bồi thường số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng;

- Buộc bị cáo Trần Ngọc S cùng chị Phùng Thị Hồng N có nghĩa vụ liên đới cấp dưỡng nuôi cháu Lê Trọng Đ cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi một lần với số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 04-04-2022.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, bị cáo Trần Ngọc S làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo, giảm tiền bồi thường thiệt hại ở mức thấp nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo S giữ nguyên kháng cáo và cho rằng trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (theo Biên lai thu số 0002156 ngày 28-02-2023) để cấp dưỡng một lần cho cháu Lê Trọng Đ và chị Nguyễn Thị D đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Trọng Q, bị đơn dân sự là chị Phùng Thị Hồng N và bị cáo Trần Ngọc S thống nhất như sau: Ông Q không yêu cầu bị cáo S và chị N bồi thường gì thêm do bị cáo và chị N đã bồi thường xong cho ông Q; tại phiên tòa ông Q xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử:

Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo S đã nộp số tiền 50.000.000 đồng để cấp dưỡng một lần cho cháu Lê Trọng Đ, tại phiên tòa phúc thẩm ông Q, chị N và bị cáo S đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại; ông Q không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền nào khác.

Do bị cáo S và bị đơn dân sự là chị N đã bồi thường thiệt hại xong và đã nộp đủ tiền cấp dưỡng cho cháu Đ; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt – xử phạt bị cáo S mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Lời nói sau cùng bị cáo S xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo và lao động có điều kiện chăm sóc các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc S trong thời gian luật định, đủ điều kiện để xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 04-4-2022, Trần Ngọc S là tài xế, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-066.69 do chị Phùng Thị Hồng N đứng tên sở hữu, lưu thông trên đường Tỉnh lộ 785, hướng từ thị trấn Tân Châu đi thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Khi S điều khiển xe ô tô ra khỏi khu vực thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu đến khu vực thuộc tổ 9, ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thì nhìn thấy rõ anh Lê Trọng T3 đi qua đường từ khoảng cách xa, trong tình trạng nghi say rượu, vừa đi vừa nghe điện thoại, không nhìn đường, đoạn đường này là nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ nhưng bị cáo thiếu quan sát, không giảm tốc độ, nhường đường nên xảy ra va chạm vào anh Lê Trọng T3 đang đi bộ qua đường. Tai nạn làm cho anh T3 bị thương được đưa đi cấp cứu và tử vong.

[3] Tội danh và điều luật áp dụng:

Bị cáo S là người có đủ năng lực trách Nệm hình sự, do thiếu chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ, nhường đường nên xảy ra va chạm vào anh Lê Trọng T3 đang đi bộ qua đường, đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết người.

Hành vi của bị cáo Trần Ngọc S đã đủ yếu tố cấu thành tội về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Trần Ngọc S là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng của người khác.

[4] Xét kháng cáo bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo:

[4.1] Khi xử phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo có cha là người có công cách mạng, bị cáo không có tình tiết tiết tăng nặng.

Trong thơi gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng để cấp dưỡng một lần cho cháu Lê Trọng Đ. Tại phiên tòa phúc thẩm ông Q, chị N và bị cáo S thống nhất thỏa thuận bồi thường xong; ông Q không yêu cầu bị cáo S bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã thật sự biết lỗi. Đây là tình tiết mới thể hiện bị cáo thật sự ăn năn hối cải đối với hành vi của bị cáo gây ra.

Thấy rằng bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nhân thân tốt. Tuy nhiên, thời gian qua tình hình tai nạn giao thông xảy ra nhiều ở địa phương, nguyên nhân chủ yếu là do các tài xế thiếu ý thức chấp hành pháp luật giao thông. Vì vậy, cần xử mức án tương xứng mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung nên chấp nhận một phần kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại và nghĩa vụ cấp dưỡng.

Tại phiên tòa, giữa ông Lê Trọng Q, chị Phùng Thị Hồng N và bị cáo Trần Ngọc S thỏa thuận thống nhất ông Q không yêu cầu bồi thường gì thêm do ông Q đã nhận đủ số tiền bồi thường, ông Q xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thấy rằng sự thỏa thuận của bị cáo và các đương sự về số tiền bồi thường thiệt hại là sự tự nguyện, không có sự cưỡng ép không trái pháp luật, trái đạo đức xã hội do đó Hội đồng xét xử ghi nhận, sửa bản án sơ thẩm về phần yêu cầu bồi thường thiệt hại theo sự thỏa thuận, án phí dân sự sơ thẩm được điều chỉnh theo sự thỏa thuận.

Ghi nhận bị cáo S đã nộp số tiền 50.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (theo Biên lai thu số 0002156 ngày 28-02-2023) để cấp dưỡng một lần cho cháu Lê Trọng Đ.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, sửa bản án sơ thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[7] Do sửa bản án sơ thẩm nên án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc S.

- Sửa Bản án hình sư sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ các Điều 585, 591, 593 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự.

- Ghi nhận sự thỏa thuận bị cáo Trần Ngọc S, chị Phùng Thị Hồng N và ông Lê Trọng Q là đã bồi thường xong; không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ghi nhận bị cáo Trần Ngọc S đã nộp số tiền 50.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (theo biên lai thu số 0002156 ngày 28-02-2023) để cấp dưỡng một lần cho cháu Lê Trọng Đ.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho chị Phùng Thị Hồng N 01 xe ô tô biển số 50H-066.69, số khung: RLEFRR90NLV000614, số máy: 4HK1-0FC421.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-12-2022)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4.1. Án phí sơ thẩm:

- Buộc bị cáo Trần Ngọc S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Trần Ngọc S và chị Phùng Thị Hồng N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Án phí phúc thẩm: Bị cáo Trần Ngọc S không phải chịu.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Công an huyện Tân Châu;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Hữu Chiến